

Số: 60 /KH-LĐLĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (2010 -2020)

Thực hiện Kế hoạch số 67/KH-TLĐ ngày 25/7/2019 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (2010 -2020), Liên đoàn Lao động thành phố xây dựng kế hoạch triển khai Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá kết quả đạt được trong 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và những chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH đã được điều chỉnh, bổ sung tại Kết luận 147/KL-TLĐ ngày 04/02/2016 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ. Đồng thời chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, biện pháp khắc phục từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới về công tác vận động nữ CNVCLĐ phù hợp với tình hình thực tiễn và góp phần thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XVI Công đoàn thành phố, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp công đoàn, vai trò của Ban Nữ công đối với công tác vận động nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

3. Việc tổng kết được tiến hành từ công đoàn cơ sở trở lên; lựa chọn khen thưởng những tập thể, cá nhân phải thực sự tiêu biểu, điển hình, có thành tích xuất sắc nhất trong thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Tổng kết đánh giá công tác chỉ đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp; kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ.

- Nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của Ban Nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ.

- Nêu những nét mới, sáng tạo, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, biện pháp khắc phục từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới về công tác vận động nữ CNVCLĐ phù hợp với tình hình thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

2. Hình thức

- Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức Hội nghị Tọa đàm; Hội nghị Tổng kết; Khen thưởng và đề nghị Tổng LĐLĐ Việt Nam khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị tọa đàm, Hội nghị Tổng kết hoặc Tổng kết bằng văn bản trong Ban Chấp hành (hoặc Ban Chấp hành mở rộng). Khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

3. Thời gian

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS hoàn thành tổng kết trước ngày 30/6/2020.

- Liên đoàn Lao động thành phố Tổng kết trước ngày 30/7/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với LĐLĐ Thành phố

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Công đoàn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra.

- Tổ chức Hội nghị Tọa đàm ***“Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ với công tác vận động nữ CNVCLĐ Thủ đô thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế”***.

- Tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ gắn với thực hiện những chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH đã được điều chỉnh, bổ sung tại Kết luận 147/KL-TLĐ và báo cáo Tổng liên đoàn theo quy định.

- Tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ; biểu dương khen thưởng và đề nghị Tổng LĐLĐ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

- Tuyên truyền về kết quả thực hiện công tác vận động nữ CNVCLĐ và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trên website của LĐLĐ thành phố và Báo Lao động Thủ đô.

2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch tổng kết triển khai tới các CĐCS.

- Tổ chức Hội nghị tọa đàm, Hội nghị Tổng kết hoặc Tổng kết bằng văn bản trong Ban Chấp hành (hoặc Ban Chấp hành mở rộng). Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ- BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ gắn với các hoạt động kỷ niệm ngày 20/10/2019, 8/3/2020, 28/6/2020.

Nội dung Tọa đàm cần tập trung vào những nội dung sau:

+ Có nên ban hành Nghị quyết mới thay thế nghị quyết 6b/NQ-BCH không? nếu có đề xuất Nghị quyết mới cần tập trung vào nội dung nào?

+ Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” có còn phù hợp với thực tiễn nữa không? nếu còn phù hợp thì nội dung “Đảm việc nhà” của phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong giai đoạn hiện nay được hiểu như thế nào. Nếu không phù hợp đề xuất phong trào thi đua mới trong nữ CNVCLĐ thay thế phong trào này như thế nào?

+ Đề xuất các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện trong thời gian tới phù hợp với tình hình thực tiễn phong trào nữ CNVCLĐ.

- Xây dựng báo cáo, số liệu thực hiện Nghị quyết 6b/NQ- BCH, Chỉ thị 03/CT- TLĐ (theo mẫu) gửi về LĐLĐ thành phố (qua Ban Nữ công) trước ngày 15/6/2020. Đồng thời gửi qua email nucong@congdoanhanoi.org.vn

Trong thời gian thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Liên đoàn Lao động thành phố (qua Ban Nữ công) để kịp thời giải quyết. Điện thoại: 024.39365279./. 

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLĐ;
- Thường trực LĐLĐ TP;
- CĐ Cấp trên cơ sở, CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, NC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH PHỤ TRÁCH**



Đặng Thị Phương Hoa

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b /NQ -BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (2010 -2020)

(Kèm theo Kế hoạch số 60 /KH- LĐLĐ ngày 24/10/2019)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6b/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ, KẾT LUẬN 147/KL-TLĐ

I. Đặc điểm, tình hình chung

- Số nữ CNVCLĐ/Tổng số CNVCLĐ; Số nữ đoàn viên/Tổng số đoàn viên.
- Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CNVCLĐ;
- Thuận lợi, khó khăn liên quan tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, Kết luận 147/KL-TLĐ.

II. Kết quả đạt được

1. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Căn cứ vào những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết để tiến hành tổng kết, nêu bật những kết quả đã đạt được, những tồn tại hạn chế, nguyên nhân. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm. Trong đó chú trọng những nội dung sau:

- Công tác quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, gia đình, trẻ em vào trong các hoạt động công đoàn phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị.
- Công tác tư vấn, hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động; thương lượng ký kết thoả ước lao động tập thể có các thoả thuận về chính sách lao động nữ có lợi hơn so với quy định của pháp luật.
- Việc phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 85/2015/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về chính sách đối với lao động nữ và Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.
- Tham gia với lãnh đạo chuyên môn của cơ quan, đơn vị khuyến khích, tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia BCH

Công đoàn các cấp, tỷ lệ cán bộ chủ chốt công đoàn là nữ, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; công tác tập huấn, đào tạo...

- Các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm tiến bộ hạnh phúc; phòng chống bạo lực gia đình; chăm sóc giáo dục con CNLĐ.

- Phát triển các hoạt động xã hội, hỗ trợ nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ con CNVCLĐ vượt khó học giỏi và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác.

- Đánh giá kết quả (có số liệu kèm theo), thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể Nghị quyết 6b đề ra và một số chỉ tiêu đã được điều chỉnh tại Kết luận 147/KL-TLĐ:

- + Phân đầu 100% số doanh nghiệp nhà nước, 65% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức công đoàn có thỏa ước lao động tập thể, trong đó 70% số thỏa ước có quy định có lợi hơn cho lao động nữ so với quy định của pháp luật

- + Tỷ lệ nữ tham gia BCH công đoàn đạt 30% trở lên; Các công đoàn cơ sở có 30% nữ CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn trở lên, phân đầu có cán bộ lãnh đạo chủ chốt công đoàn là nữ hoặc có nữ là ủy viên Ban Thường vụ, Ban chấp hành công đoàn; cơ quan lãnh đạo các cấp công đoàn phải có tỷ lệ nữ phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

- + Có 100% số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp, 100% số cán bộ nữ công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động công đoàn.

- + Vận động mỗi gia đình CNVCLĐ nên có đủ hai con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phân đầu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên.

- Đối với các LĐLĐ các quận, huyện, thị xã đánh giá cụ thể kết quả việc thực hiện chương trình phối hợp liên tịch với Hội Phụ nữ cùng cấp trong công tác vận động nữ CNVCLĐ và tổ chức các phong trào thi đua.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ

- Kết quả triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua trong CNVCLĐ; gắn với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, các cuộc vận động “5 không, 3 sạch”, “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”...

- Kết quả đạt được của các tập thể nữ, cá nhân nữ CNVCLĐ trên các lĩnh vực công tác, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học... và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu: Phân đầu các đơn vị hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước có 80% trở lên, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức công đoàn có 30% trở lên số nữ

đăng ký tham gia phong trào thi đua và bình xét đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, sơ kết, tổng kết, phong trào và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân 10 năm 2010-2020 (có số liệu minh họa).

- Thuận lợi, khó khăn, kết quả tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ ở khu vực hành chính sự nghiệp và khu vực ngoài nhà nước.

3. Kết quả củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, đặc biệt Ban Nữ công ở khu công nghiệp, khu chế xuất và các doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nữ công phù hợp với yêu cầu thực tiễn của phong trào và nhiệm vụ của công đoàn trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

4. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

- Đánh giá chung về những kết quả đạt được.
- Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
- Bài học kinh nghiệm.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Với Tổng Liên đoàn:

Trong đó đề nghị cho ý kiến:

+ Có nên ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 6b/NQ-BCH không? nếu có đề xuất Nghị quyết mới cần tập trung vào nội dung nào?

+ Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” có còn phù hợp với thực tiễn nữa không? nếu còn phù hợp nên có đổi mới gì trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện. Nếu không phù hợp đề xuất phong trào thi đua mới trong nữ CNVCLĐ thay thế phong trào này như thế nào?

+ Đề xuất các chỉ tiêu phân đấu thực hiện trong thời gian tới phù hợp với tình hình thực tiễn phong trào nữ CNVCLĐ.

- Với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền.

Phần thứ hai NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. Dự báo tình hình

Dự báo tình hình chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến lao động nữ, công tác nữ công và triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

Căn cứ tình hình chung, bài học kinh nghiệm đã rút ra qua việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ để đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới tập trung vào các nội dung sau:

1. Tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quyền của lao động nữ; công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ.

2. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ.

4. Xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con công nhân, viên chức, lao động.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công công đoàn các cấp.

6. Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

III. Một số giải pháp chính

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục II.